

**CÔNG TÁC PHỐI HỢP THỰC HIỆN MỤC TIÊU QUỐC GIA
VỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI LÀ MỘT NHIỆM VỤ ƯU TIÊN HÀNG ĐẦU
CỦA BỘ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*Bà Phạm Thị Hải Chuyền
Ủy viên TW Đảng, Bộ trưởng
Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*

Kính thưa Đoàn Chủ tịch Đại hội!

Kính thưa các vị đại biểu!

Thưa toàn thể Đại hội!

Trước hết, cho tôi thay mặt lãnh đạo Bộ và toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động của Bộ xin gửi đến Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XI lời chào nồng nhiệt nhất. Kính chúc quý vị đại biểu dồi dào sức khoẻ, chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Kính thưa các vị đại biểu! Kính thưa toàn thể Đại hội!

Bình đẳng giới là chủ trương, chính sách lớn của Đảng và Nhà nước, đồng thời là một trong những nhiệm vụ quan trọng của Chiến lược, Kế hoạch phát triển kinh tế- xã hội của đất nước. Đây chính là cơ sở nền tảng của chiến lược phát triển con người của Đảng và Nhà nước nhằm đảm bảo bình đẳng thực chất giữa nam và nữ về cơ hội, sự tham gia và hưởng thụ trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá và xã hội, góp phần vào sự phát triển nhanh và bền vững của đất nước.

Trong những năm vừa qua để thực hiện mục tiêu trên, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam đến năm 2010 và để triển khai Luật Bình đẳng giới năm 2006 và Nghị quyết số 11-NQ/TW ngày 27 tháng 4 năm 200 của Bộ Chính trị về công tác phụ nữ thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, Thủ tướng Chính phủ đã phê duyệt Chiến lược Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 và Chương trình Quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2015 nhằm từng bước đảm bảo việc thực hiện bình đẳng giới trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Đồng thời tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền, sự phối hợp của các tổ chức chính trị- xã hội, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội- nghề nghiệp, tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp, sự tham gia của mỗi cá nhân, từng gia đình và cả cộng đồng đối với công tác bình đẳng giới, huy động tối đa mọi nguồn lực để thực hiện có hiệu quả công tác bình đẳng giới.

Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội là cơ quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về các lĩnh vực lao động, người có công và xã hội, trong đó có

lĩnh vực bình đẳng giới; thực hiện nhiệm vụ trên, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội luôn xác định việc phối hợp với các Bộ, ngành, đoàn thể đặc biệt là TW Hội LHPN Việt Nam là một nhiệm vụ được ưu tiên hàng đầu. Trong những năm qua, công tác phối hợp giữa Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam đã đạt được một số kết quả như:

Một là, phối hợp triển khai thực hiện mục tiêu 1 về bảo đảm quyền của phụ nữ trong lĩnh vực lao động- việc làm, trong đó có hoạt động đào tạo nghề, xoá đói giảm nghèo, tạo việc làm; trong đó có hoạt động phối hợp xây dựng và triển khai thực hiện Đề án ” Hỗ trợ phụ nữ học nghề, tạo việc làm giai đoạn 2010-2015”.

Tại Hội nghị Toàn quốc tổng kết 10 năm thực hiện Chiến lược quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam đến năm 2010 đã được tổ chức tại Cần Thơ đã ghi nhận hầu hết các mục tiêu, chỉ tiêu về thực hiện các quyền bình đẳng của phụ nữ trong lĩnh vực lao động- việc làm đã hoàn thành so với kế hoạch đề ra. Theo đó, trong giai đoạn 2006-2010, tổng số lao động được tạo việc làm mới đạt 8.042.033 người trong đó, nữ là 3.836.000- đạt tỷ lệ 47,71%. Tỷ lệ lao động nữ tham gia xuất khẩu lao động hàng năm chiếm khoảng 33-34%. Tỷ lệ thất nghiệp trong độ tuổi lao động ở khu vực thành thị là 4, 6%, trong đó nữ là 4,23% và nam là 4,9%. Tính đến cuối năm 2011, tỷ lệ phụ nữ được tạo việc làm tăng, chiếm 48% tổng số tạo việc làm chung cả nước; tỷ lệ phụ nữ được tuyển mới dạy nghề chiếm 43%.

Hai là, phối hợp đề xuất trình Thủ tướng Chính phủ kiện toàn Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam. Theo đó, Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội chính thức được giao nhiệm vụ là thường trực của Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam từ tháng 8/2008.

Ba là, xây dựng và trình ban hành Nghị quyết số 57/NQ-CP ngày 01/12/2009 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ giai đoạn đến 2020 thực hiện Nghị quyết số 11/NQ-TW với mục tiêu ” Nâng cao nhận thức, trách nhiệm và hiệu quả quản lý của các cơ quan hành chính Nhà nước ở Trung ương và địa phương đối với công tác phụ nữ, thực hiện bình đẳng giới nhằm phấn đấu đến năm 2020, phụ nữ được nâng cao trình độ về mọi mặt, có trình độ học vấn, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá và hội nhập kinh tế quốc tế; có việc làm, được cải thiện rõ rệt về đời sống vật chất, văn hoá, tinh thần; tham gia ngày càng nhiều hơn vào công việc xã hội và gia đình. Phấn đấu để nước ta là một trong các quốc gia có thành tựu bình đẳng giới tiến bộ nhất của khu vực”.

Bốn là, phối hợp xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của phụ nữ, trong đó có các văn bản quan trọng như: Bộ luật Lao động sửa đổi, Luật Người khuyết tật, Luật Người cao tuổi... để thực hiện nguyên tắc lồng ghép giới trong quá trình xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của ngành, góp phần bảo vệ quyền lợi của người lao động và các đối tượng xã hội là phụ nữ.

Năm là, phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam trong triển khai các hoạt động kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật bình đẳng giới và các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới trong từng thời kỳ.

Sáu là, phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam xây dựng và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2020 và Chương trình quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011- 2015. Đây là công cụ quan trọng để đưa Luật Bình đẳng giới vào cuộc sống, thể hiện quyết tâm của nước ta trong việc thực hiện các cam kết quốc tế như Công ước xoá bỏ mọi hình thức phân biệt đối với phụ nữ (gọi tắt là CEDAW), các Mục tiêu Phát triển thiên niên kỷ và Cương lĩnh hành động Bắc Kinh năm 1995 về phụ nữ. Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 là một bộ phận cấu thành của Chiến lược phát triển kinh tế- xã hội giai đoạn 2011-2020, đồng thời là sự tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Chiến lược quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam đến năm 2010.

Bên cạnh những kết quả phối hợp trên, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội luôn quan tâm đến công tác phụ nữ, cán bộ nữ của Bộ. Bộ đã sớm thành lập Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ngay từ khi có hướng dẫn của Chính phủ năm 1994. Cùng với ban nữ công, Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội đã tham mưu cho lãnh đạo Bộ nhiều hoạt động nhằm bảo đảm quyền và lợi ích của cán bộ, công chức, viên chức nữ trong ngành, phát triển đội ngũ cán bộ nữ tham gia quản lý lãnh đạo các cấp và đặc biệt là tham gia vào quá trình xây dựng chính sách, pháp luật của ngành có tính đến việc bảo đảm quyền lợi của lao động nữ và nguyên tắc bình đẳng giới. Hiện nay, tổng số nữ cán bộ, công chức, viên chức của Bộ chiếm gần 45%. Hàng năm, tỷ lệ nữ trong số cán bộ mới được tuyển dụng cao hơn nam, đạt trên 60%. Từ năm 1998 đến nay, Bộ luôn có nữ Bộ trưởng.. Cơ cấu và tỷ lệ cán bộ nữ tham gia lãnh đạo, quản lý đã tăng dần qua các năm, nhất là đội ngũ cán bộ trưởng, phó phòng. Hầu hết các đơn vị quản lý nhà nước thuộc Bộ đã có nữ tham gia lãnh đạo. Hiện nay, tỷ lệ nữ lãnh đạo cấp Vụ và tương đương chiếm 25%, cấp phòng chiếm 43,8%.... Để có được những thành quả này, Ban cán sự Đảng và lãnh đạo Bộ đã quan tâm, chỉ đạo sát sao công tác cán bộ nữ; thực hiện có hiệu quả công

tác quy hoạch cán bộ vào các chức danh quản lý, lãnh đạo trong Bộ có tính đến yếu tố giới; trong các chương trình đào tạo chuyên môn trong và ngoài nước đã quan tâm đảm bảo tỷ lệ đại diện nữ giới tham gia, đặc biệt là cán bộ nữ trong diện quy hoạch.

Là Chủ tịch Ủy ban Quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ, Bộ đã tham mưu cho Chính phủ xây dựng chương trình, mục tiêu cụ thể, các chương trình, hoạt động của Ủy ban. Đồng thời tăng cường các hoạt động hướng dẫn, kiểm tra và tham gia giám sát tình hình thực hiện Luật Bình đẳng giới ở các Bộ, ngành, địa phương. Thực hiện Quyết định số 1855/QĐ-TTg ngày 11/11/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập, kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ ở Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và huyện, đến nay các tỉnh, thành phố đã kiện toàn Ban Vì sự tiến bộ của phụ nữ nhằm đảm bảo sự gắn kết giữa cơ quan quản lý nhà nước về bình đẳng giới với tổ chức phối hợp liên ngành vì sự tiến bộ của phụ nữ, tạo nên sức mạnh tổng hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ.

Năm 2011, Việt Nam được Liên hợp quốc đánh giá là quốc gia có chỉ số bất bình đẳng giới tốt hơn một số nước trong khu vực có cùng mức độ phát triển con người ở mức trung bình như: Thái Lan, Philippines, Inddonexia,... tuy nhiên chỉ số này của nước ta mới chỉ đạt ở mức trung bình với vị trí thứ 48 trong tổng số 187 quốc gia được xếp hạng... đứng trước thực trạng này, việc Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược, Chương trình quốc gia về bình đẳng giới gắn liền với kinh phí thực hiện đã thực sự có ý nghĩa quan trọng, góp phần thúc đẩy để nước ta sớm trở thành một trong các quốc gia có thành tựu bình đẳng giới tiên bộ nhất của khu vực như Nghị quyết số 11-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 57/NQ/CP của Chính phủ đã đề ra.

Thực hiện mục tiêu tổng quát là *“đến năm 2020 về cơ bản đảm bảo cơ hội, năng lực tham gia và hưởng lợi một cách bình đẳng của phụ nữ và nam giới trong các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hóa và xã hội, góp phần tích cực vào sự phát triển bền vững của đất nước”*, Chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011-2020 tập trung ưu tiên thực hiện 23 chỉ tiêu cụ thể thuộc các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới trong các lĩnh vực: chính trị; lao động và việc làm; giáo dục; chăm sóc sức khỏe; văn hóa thông tin; gia đình và năng lực quản lý nhà nước về bình đẳng giới. Tại Chiến lược và Chương trình quốc gia về bình đẳng giới nêu trên, Thủ tướng Chính phủ đã giao trách nhiệm cho Bộ lao động – Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt nam và các Bộ, ngành khác chủ trì thực hiện.

Bên cạnh những nỗ lực triển khai hoạt động bình đẳng giới của các cấp, các ngành và bước đầu đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận nêu trên, song thực tế trong triển khai công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ một số Bộ, ngành, địa phương vẫn còn nhiều hạn chế. Để thực hiện thành công các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới trong giai đoạn 2011 – 2020, với cương vị Chủ tịch Ủy ban quốc gia vì sự tiến bộ của phụ nữ Việt Nam, tôi mong muốn tiếp tục nhận được sự phối hợp chặt chẽ của Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam trong triển khai một số hoạt động sau:

Thứ nhất: tiếp tục tham gia trong công tác tham mưu, xây dựng chính sách pháp luật liên quan đến phụ nữ, đến công tác bình đẳng giới.

Thứ hai: tăng cường phối hợp trong công tác truyền thông nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi về bình đẳng giới, đặc biệt trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cấp Hội liên hiệp phụ nữ và đông đảo hội viên Hội phụ nữ trên cả nước. Bố trí hội viên Hội phụ nữ làm công tác viên, tuyên truyền viên về bình đẳng giới ở cơ sở.

Thứ ba: tiếp tục triển khai hiệu quả các chương trình, chính sách, mục tiêu quốc gia về dạy nghề, việc làm và giảm nghèo cho phụ nữ; nghiên cứu đề xuất chính sách để phụ nữ tham gia ngày càng nhiều hơn vào các ngành nghề như nam giới; cung cấp các dịch vụ hỗ trợ sinh hoạt gia đình để phụ nữ giảm nhẹ công việc nội trợ, chăm lo con cái, có điều kiện tham gia sản xuất, học tập nâng cao trình độ mọi mặt. Tạo điều kiện để Hội phụ nữ các cấp tham gia vào quá trình thực hiện các chính sách, chương trình như: dạy nghề cho lao động nữ, cho vay vốn từ Quỹ quốc gia về việc làm; hỗ trợ phụ nữ nghèo, phụ nữ vùng sâu, vùng xa tham gia vào các chương trình an sinh xã hội, vươn lên thoát nghèo...

Phối hợp triển khai hiệu quả các mô hình của Dự án hỗ trợ thực hiện bình đẳng giới trong những lĩnh vực, ngành, vùng, địa phương có bất bình đẳng giới hoặc có nguy cơ cao bất bình đẳng giới, trong đó có mô hình hỗ trợ phụ nữ khởi sự doanh nghiệp như nêu tại dự án 4 của Chương trình quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2011 – 2015.

Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam tiếp tục chỉ đạo các cấp Hội phụ nữ phối hợp chặt chẽ với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trên toàn quốc triển khai hiệu quả các mục tiêu quốc gia về bình đẳng giới.

Thứ tư: tiếp tục phối hợp chặt chẽ trong công tác kiểm tra, giám sát liên ngành nhằm đảm bảo việc thực hiện nghiêm túc Luật Bình đẳng giới và Nghị quyết số 11 – NQ/TW của Bộ Chính trị.

Thứ năm: đối với công tác phụ nữ, cán bộ nữ của Bộ, Bộ mong muốn được tiếp tục phối hợp với Trung ương Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam triển khai tuyên truyền về kết quả Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XI và định hướng triển khai các chương trình của Hội đặt ra trong nhiệm kỳ tới liên quan tới công tác phụ nữ, cán bộ nữ. Với chức năng nhiệm vụ của Bộ, Bộ sẵn sàng phối hợp với Hội để triển khai các nhiệm vụ của Đại hội đại biểu phụ nữ toàn quốc lần thứ XI đề ra.

Cuối cùng, một lần nữa xin kính chúc sức khỏe các quý vị đại biểu. Chúc Đại hội thành công.

Xin trân trọng cảm ơn./.